TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 08 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ khoản 2 Điều 149, Điều 361, 370 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Tất Tr, sinh năm 1990.

- Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1].Về hôn nhân: Anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th, kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, vào ngày 18/12/2020. Quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên dẫn đến cãi vã, mâu thuẫn, xung đột với nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay, cả anh Tr và chị Th đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th làm đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: Anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th có 01 con chung. Cháu tên là Đỗ Thị Gia H, sinh ngày 25/8/2018. Ly hôn, anh Tr và chị Th thống nhất giao cháu Đỗ Thị Gia H cho anh Tr trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th thống

nhất: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Toà án: Anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th thống nhất thoả thuận mỗi bên nộp 50% tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th.

- Về con chung: Công nhận cháu Đỗ Thị Gia H, sinh ngày 25/8/2018 là con chung của anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th. Nay anh, chị thống nhất thỏa thuận, giao cháu Đỗ Thị Gia H cho anh Tr trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Chị Th được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, anh Tr và người thân không ai được cản trở. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Đỗ Tất Tr và chị Vũ Thị Th thống nhất, mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, số tiền lệ phí mà anh chị đã nộp được đối trừ vào Biên lai thu tiền số: AA/2022/0005170 ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. (Anh Tr, chị Th đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết vệc dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi